

Số: 32 /TB-DYD.

Lâm Đồng, ngày 28 tháng 4 năm 2021

## THÔNG BÁO

### Tuyển sinh Cao học ngành Quản lý kinh tế - Đợt 1, năm 2021

Trường Đại học Yersin Đà Lạt thông báo tuyển sinh Thạc sĩ ngành Quản lý kinh tế - Đợt 1, năm 2021 như sau:

#### I. PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH

- Thi tuyển tập trung đối với người Việt Nam.
- Xét tuyển đối với người nước ngoài có nguyện vọng học thạc sĩ tại Việt Nam.

#### II. NGÀNH TUYỂN SINH, CHỈ TIÊU VÀ MÔN THI TUYỂN

##### 1. Ngành tuyển sinh và các môn thi tuyển

TT	NGÀNH HỌC	Môn thi tuyển sinh		
		Môn chủ chốt	Môn cơ sở ngành	Môn ngoại ngữ
1	Quản lý kinh tế Mã số: 8310110	Quản trị học	Kinh tế học	Tiếng Anh

##### 2. Chỉ tiêu: 30 học viên.

#### III. MỤC TIÊU, THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM ĐÀO TẠO

##### 1. Mục tiêu đào tạo

- Đào tạo trình độ thạc sĩ giúp cho người học bổ sung, cập nhật và nâng cao kiến thức ngành, chuyên ngành; tăng cường kiến thức liên ngành; có kiến thức chuyên sâu trong một lĩnh vực khoa học hoặc kỹ năng vận dụng kiến thức đó vào hoạt động nghề nghiệp; có khả năng làm việc độc lập, tư duy sáng tạo và năng lực phát hiện, giải quyết vấn đề thuộc ngành, chuyên ngành được đào tạo.

##### 2. Hình thức, thời gian đào tạo

- Hình thức đào tạo: Chính quy tập trung.
- Thời gian đào tạo: 02 năm (lịch học vào các ngày thứ Bảy và Chủ nhật hàng tuần).

#### IV. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN DỰ THI

##### 1. Về văn bằng

Thí sinh dự thi phải có Bằng tốt nghiệp Đại học do các cơ sở giáo dục Đại học ở Việt Nam cấp. Đối với văn bằng đại học do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được dịch công chứng sang tiếng Việt và nộp kèm theo văn bản công nhận văn bằng của Cục quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

## 2. Đối tượng dự tuyển

a) Đã tốt nghiệp đại học **ngành đúng hoặc phù hợp** với chuyên ngành đăng ký dự thi được thi ngay sau khi tốt nghiệp Đại học.

b) Đã tốt nghiệp đại học các **ngành gần** với chuyên ngành đăng ký dự thi được thi ngay sau khi tốt nghiệp nhưng phải hoàn thành **chương trình bổ sung kiến thức ngành gần** do Trường Đại học Yersin Đà Lạt tổ chức.

c) Đã tốt nghiệp đại học **ngành khác** với chuyên ngành đăng ký dự thi phải có ít nhất hai năm kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực chuyên môn phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự thi tính từ ngày cấp bằng tốt nghiệp đại học đến ngày hết hạn nộp hồ sơ dự thi trên thông báo tuyển sinh và phải hoàn thành **chương trình bổ sung kiến thức ngành khác** do Trường Đại học Yersin Đà Lạt tổ chức. *Danh mục ngành đúng, phù hợp, ngành gần, ngành khác; các môn học bổ sung kiến thức tương ứng ban hành tại phụ lục của thông báo này.*

## 3. Các điều kiện khác

Lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và không trong thời gian thi hành án hình sự.

- Có đủ sức khỏe để học tập

- Nộp hồ sơ đầy đủ, đúng hạn theo quy định.

## V. ĐỐI TƯỢNG VÀ CHÍNH SÁCH ƯU TIÊN TRONG TUYỂN SINH

### 1. Đối tượng

Người dự thi thuộc đối tượng ưu tiên khi đáp ứng một trong các điều kiện sau đây:

a) Người đang công tác liên tục từ hai năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành;

b) Thương binh, người được hưởng chính sách như thương binh;

c) Con liệt sĩ;

d) Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động;

e) Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ hai năm trở lên ở địa phương được quy định là Khu vực 1;

f) Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học.

### 2. Chính sách

a) Người dự thi thuộc đối tượng ưu tiên được cộng một điểm (thang điểm 10) vào kết quả thi môn Cơ sở ngành và mười điểm (thang điểm 100) vào kết quả thi môn Ngoại ngữ (nếu không thuộc diện miễn thi ngoại ngữ);

b) Người dự thi thuộc nhiều đối tượng ưu tiên chỉ được hưởng chế độ ưu tiên của một đối tượng.

## VI. ĐIỀU KIỆN MIỄN THI NGOẠI NGỮ

Thí sinh có năng lực ngoại ngữ thuộc một trong các trường hợp sau được miễn thi môn ngoại ngữ:

1) Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ hoặc tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;

2) Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được Ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng;

3) Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài;

4) Có **Chứng chỉ** trình độ ngoại ngữ từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam được cấp sau ngày 06/12/2018 bởi các đơn vị đã được Bộ Giáo dục Đào tạo công nhận đủ điều kiện triển khai thi đánh giá năng lực ngoại ngữ theo Thông tư số 23/2017/TT-BGDĐT. Các chứng chỉ này phải còn trong thời hạn 2 năm tính từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày hết hạn nộp hồ sơ dự thi quy định trong thông báo tuyển sinh.

## VII. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ THI TUYỂN SINH VÀ LỆ PHÍ THI

### 1. Hồ sơ đăng kí dự thi

1. Phiếu đăng kí dự thi (theo mẫu kèm theo);

2. Bản sao có công chứng: Bằng tốt nghiệp đại học, bảng điểm đại học (nếu văn bằng không ghi loại tốt nghiệp);

3. Sơ yếu lý lịch được cơ quan quản lý nhân sự nơi thí sinh đang làm việc hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận (*theo mẫu*);

4. Công văn giới thiệu dự thi của Thủ trưởng cơ quan quản lý nhân sự đối với những người đang làm việc tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước và ngoài nhà nước.

5. Giấy chứng nhận đủ sức khỏe để học tập do bệnh viện đa khoa cấp;

6. Bản sao có công chứng các quyết định tuyển dụng hoặc bổ nhiệm hoặc hợp đồng lao động dài hạn chờ tuyển dụng để xác nhận thời gian kinh nghiệm công tác chuyên môn;

7. Văn bằng hoặc chứng chỉ của đối tượng đủ điều kiện miễn thi môn ngoại ngữ (nếu có); các giấy tờ hợp pháp về đối tượng ưu tiên (nếu có) được xác nhận của cấp: cơ quan trực thuộc Bộ, Sở, UBND huyện hoặc tương đương. Các giấy tờ này chỉ được bổ sung trước khi Hội đồng tuyển sinh sau đại học duyệt danh sách chính thức.

8. Bốn (04) ảnh cỡ 3x4 (chụp trong thời hạn 6 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ) dán vào phiếu dán ảnh, ghi rõ tên, ngày sinh và chuyên ngành đăng ký dự thi vào mặt sau ảnh;

Mẫu hồ sơ thí sinh có thể tải tại website: <http://yersin.edu.vn>

Tất cả các giấy tờ trên được đựng trong túi hồ sơ có đề rõ họ tên, địa chỉ, số điện thoại liên hệ ở ngoài.

## IX. HỌC PHÍ VÀ CÁC KHOẢN THU

TT	KHOẢN THU	SỐ TIỀN
1.	Hồ sơ dự thi	30.000đ/hồ sơ
2.	Lệ phí hệ thống, bổ sung kiến thức và thi tuyển sinh (thí sinh đóng khi nộp hồ sơ).	1.500.000đ/thí sinh
3.	Lệ phí nhập học (đóng khi trúng tuyển và nhập học).	500.000đ/sinh viên
4.	Học phí đối với ngành Quản lý kinh tế.	1.100.000đ/tín chỉ
5.	Học phí học chuyển đổi kiến thức (trong trường hợp thí sinh có ngành gần, cần bổ sung kiến thức).	1.100.000đ/tín chỉ

### X. THỜI GIAN NHẬN HỒ SƠ, THI TUYỂN VÀ HỌC CHÍNH THỨC

#### 1. Thời gian nhận hồ sơ

- Từ ngày ra thông báo đến hết 30/5/2021.

#### 2. Địa điểm thi tuyển

- Địa điểm thi tuyển: Tại Trường Đại học Yersin Đà Lạt.

#### 4. Địa điểm tiếp nhận hồ sơ

**\* Trường Đại học Yersin Đà Lạt**

**PHÒNG TUYỂN SINH VÀ TRUYỀN THÔNG**

27 Tôn Thất Tùng, phường 8, Tp. Đà Lạt

Website: <http://www.yersin.edu.vn>

Email: [tuyensinh@yersin.edu.vn](mailto:tuyensinh@yersin.edu.vn)

Hotline: 0981 30 91 90 (Cô Oanh).

**\* Trường Cao đẳng Công nghệ và Quản trị Sonadezi**

**TRUNG TÂM TIN HỌC – NGOẠI NGỮ**

Số 01, đường 6A, KCN Biên Hòa 2, Biên Hòa – Đồng Nai

Điện thoại: (0251) 3994008 - Hotline: 0988 661 540

Website: [www.sonadezi.edu.vn](http://www.sonadezi.edu.vn)

#### Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để b/c);
- Các phòng, khoa, đơn vị (để thực hiện);
- Các đơn vị có nhu cầu, học viên (để đăng ký);
- Lưu VT, P. TS&TT.

HIỆU TRƯỞNG



TS. Phạm Đình Trung



**PHỤ LỤC 1: DANH MỤC NGÀNH ĐÚNG, NGÀNH PHÙ HỢP, NGÀNH GẦN VÀ NGÀNH KHÁC**

(Ban hành kèm theo Thông báo số: 32/TB-DYD ngày 22/11/2021 của

Hiệu trưởng Trường Đại học Yersin Đà Lạt)

Ngành học	Ngành đúng, ngành phù hợp	Ngành gần	Danh mục học phần bổ sung đối với ngành gần	Ngành khác	Danh mục học phần bổ sung đối với ngành khác
<b>Quản lý kinh tế</b>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Bảo hiểm</li> <li>2. Bất động sản</li> <li>3. Hệ thống thông tin kinh tế.</li> <li>4. Hệ thống thông tin quản lý</li> <li>5. Kế hoạch đầu tư</li> <li>6. Kế toán</li> <li>7. Kế toán – Kiểm toán</li> <li>8. Kế toán doanh nghiệp</li> <li>9. Kế toán, phân tích và kiểm toán</li> <li>10. Kiểm toán</li> <li>11. Kinh doanh nông nghiệp</li> <li>12. Kinh doanh quốc tế</li> <li>13. Kinh doanh thương mại</li> <li>14. Kinh tế</li> <li>15. Kinh tế - Kế toán kiểm toán</li> <li>16. Kinh tế - Tài chính</li> <li>17. Kinh tế bưu chính viễn thông</li> <li>18. Kinh tế công cộng</li> <li>19. Kinh tế công nghiệp</li> <li>20. Kinh tế đối ngoại</li> <li>21. Kinh tế chính trị</li> <li>22. Kinh tế gia đình</li> <li>23. Kinh tế kế hoạch đầu tư</li> <li>24. Kinh tế lao động</li> <li>25. Kinh tế luật</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Kinh tế thế giới và quan hệ KT quốc tế</li> <li>2. Khuyến nông</li> <li>3. Luật kinh tế</li> <li>4. Lưu trữ học và quản trị văn phòng</li> <li>5. Phát triển nông thôn</li> <li>6. Phân bố LLSX và phân vùng kinh tế</li> <li>7. Quản lý công nghiệp</li> <li>8. Quản lý đất đai</li> <li>9. Quản lý hành chính</li> <li>10. Quản lý nguồn lợi thủy sản</li> <li>11. Quản lý nhà nước</li> <li>12. Quản lý tài nguyên rừng</li> <li>13. Quản lý tài nguyên và môi trường</li> <li>14. Quản lý xây dựng</li> <li>15. Quản trị bệnh viện</li> <li>16. Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành</li> <li>17. Quản trị khách sạn</li> <li>18. Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống</li> <li>19. Quản trị văn phòng</li> <li>20. Thương mại</li> <li>21. Quản lý xã hội</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Kinh tế vĩ mô</li> <li>2. Kinh tế vi mô</li> <li>3. Quản trị học</li> <li>4. Quản lý nhà nước về kinh tế</li> <li>5. Kinh tế môi trường</li> </ol> <p>Khối lượng: 02 tín chỉ/học phần</p>	<p>Tất cả các ngành đào tạo còn lại không thuộc danh mục ngành đúng, phù hợp và ngành gần.</p> <p>Có kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực quản lý, quản trị</p>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Kinh tế vĩ mô</li> <li>2. Kinh tế vi mô</li> <li>3. Quản trị học</li> <li>4. Quản lý nhà nước về kinh tế</li> <li>5. Kinh tế môi trường</li> <li>6. Kinh tế phát triển</li> <li>7. Kinh tế công cộng</li> <li>8. Lập và phân tích dự án</li> </ol>



Ngành học	Ngành đúng, ngành phù hợp	Ngành gần	Danh mục học phần bổ sung đối với ngành gần	Ngành khác	Danh mục học phần bổ sung đối với ngành khác
	26. Kinh tế năng lượng 27. Kinh tế nông lâm 28. Kinh tế nông nghiệp 29. Kinh tế nông nghiệp – Tài chính (CTTT) 30. Kinh tế nông nghiệp và PTNT 31. Kinh tế phát triển 32. Kinh tế quốc dân 33. Kinh tế tài nguyên thiên nhiên 34. Kinh tế tài nguyên và môi trường 35. Kinh tế thủy sản 36. Kinh tế và quản lý công 37. Kinh tế vận tải 38. Kinh tế xây dựng 39. Khoa học quản lý 40. Marketing 41. Ngân hàng 42. Ngoại thương 43. QTKD bất động sản 44. QTKD công nghiệp 45. QTKD du lịch 46. QTKD du lịch và khách sạn 47. QTKD ngoại thương 48. QTKD quốc tế 49. QTKD tổng hợp 50. QTKD tổng quát 51. QTKD thương mại 52. Quản lý kinh doanh (Tài chính kế toán) 53. Quản trị chất lượng 54. Quản trị doanh nghiệp				

C  
 TRƯỜNG  
 ĐẠI HỌC  
 ER  
 ĐÀ L

Ngành học	Ngành đúng, ngành phù hợp	Ngành gần	Danh mục học phần bổ sung đối với ngành gần	Ngành khác	Danh mục học phần bổ sung đối với ngành khác
	55. Quản trị doanh nghiệp du lịch – Dịch vụ 56. Quản trị kinh doanh 57. Quản trị nhân lực 58. Tài chính 59. Tài chính – ngân hàng 60. Tài chính – Tiền tệ - Kho bạc 61. Tài chính – Tiền tệ - Tín dụng 62. Tài chính – Tín dụng 63. Tài chính kế toán 64. Tài chính kế toán các ngành sản xuất 65. Thống kê 66. Thống kê – Tin học 67. Thống kê kinh tế xã hội 68. Kinh doanh ngoại thương				



LMW



**PHỤ LỤC 2**  
**BẢNG QUY ĐỔI CHUẨN TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ TIẾNG ANH**

*(Ban hành kèm theo Thông báo số: 32/TB-DYD ngày 28/4/2021 của  
Hiệu trưởng Trường Đại học Yersin Đà Lạt)*

Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	CEFR	IELTS	TOEIC	TOEFL	CAMBRIDGE EXAM	BEC	BULATS
Bậc 3/6	B1	4.5	450	450 ITP 133 CBT 45 iBT	Preliminary PET	Business Preliminary	40

*Ghi chú: Các điểm số trên đây là điểm số tối thiểu cần đạt được.*